

**CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ HÀ NỘI -
VNSTEEL**

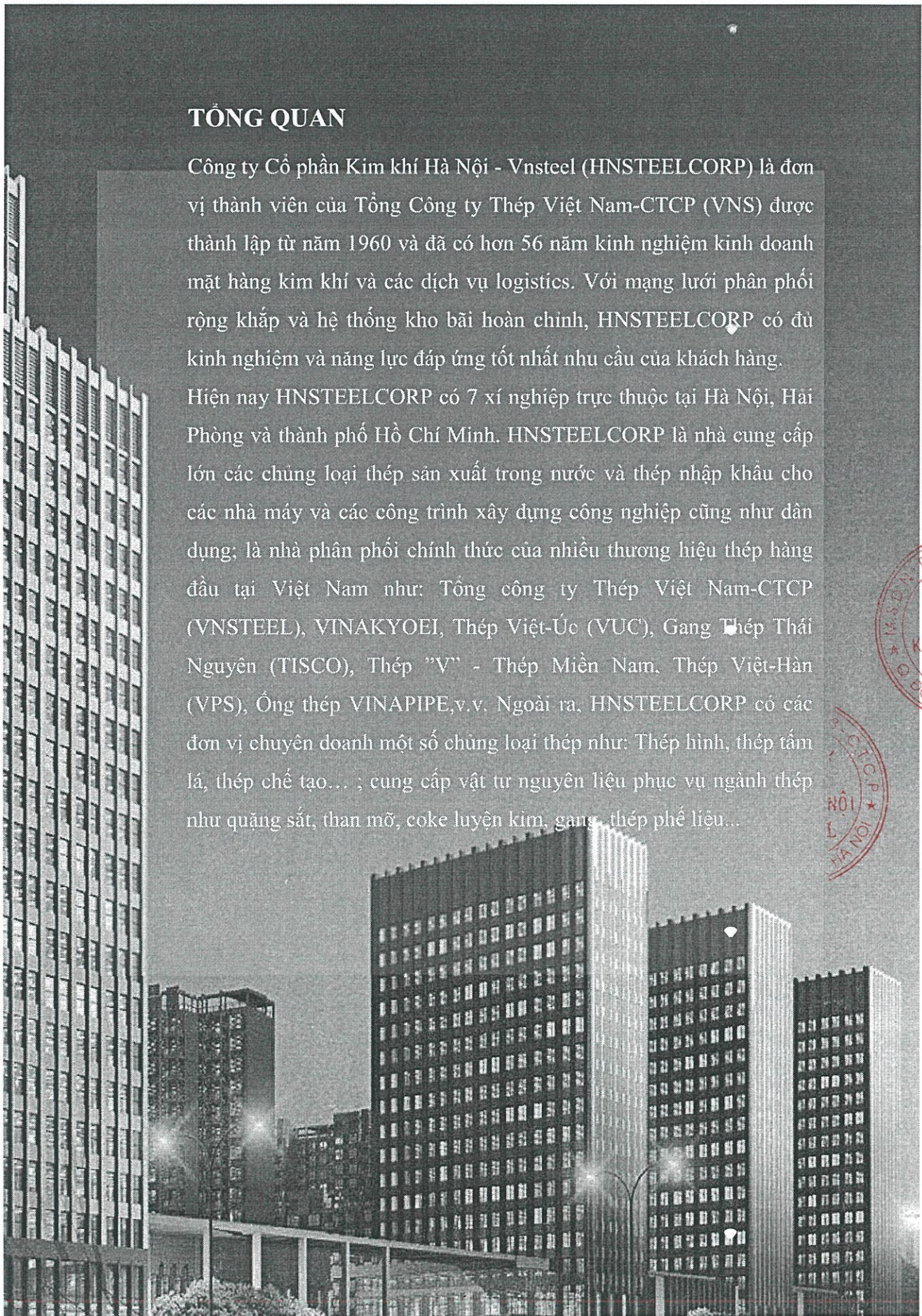
Báo cáo thường niên
2016

I. GIỚI THIỆU CÔNG TY


TỔNG QUAN

Công ty Cổ phần Kim khí Hà Nội - Vnsteel (HNSTEELCORP) là đơn vị thành viên của Tổng Công ty Thép Việt Nam-CTCP (VNS) được thành lập từ năm 1960 và đã có hơn 56 năm kinh nghiệm kinh doanh mặt hàng kim khí và các dịch vụ logistics. Với mạng lưới phân phối rộng khắp và hệ thống kho bãi hoàn chỉnh, HNSTEELCORP có đủ kinh nghiệm và năng lực đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách hàng.

Hiện nay HNSTEELCORP có 7 xí nghiệp trực thuộc tại Hà Nội, Hải Phòng và thành phố Hồ Chí Minh. HNSTEELCORP là nhà cung cấp lớn các chủng loại thép sản xuất trong nước và thép nhập khẩu cho các nhà máy và các công trình xây dựng công nghiệp cũng như dân dụng; là nhà phân phối chính thức của nhiều thương hiệu thép hàng đầu tại Việt Nam như: Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP (VNSTEEL), VINAKYOEI, Thép Việt-Úc (VUC), Gang Thép Thái Nguyên (TISCO), Thép "V" - Thép Miền Nam, Thép Việt-Hàn (VPS), Ống thép VINAPIPE, v.v. Ngoài ra, HNSTEELCORP có các đơn vị chuyên doanh một số chủng loại thép như: Thép hình, thép tấm lá, thép chế tạo... ; cung cấp vật tư nguyên liệu phục vụ ngành thép như quặng sắt, than mỡ, coke luyện kim, gang, thép phế liệu...



THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên công ty	:	Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội - Vnsteel
Tên giao dịch	:	VNSTEEL - HNSTEEL CORPORATION
Tên viết tắt	:	HNSTEELCORP
Logo	:	
Vốn điều lệ	:	90.000.000.000 VNĐ (Chín mươi tỷ đồng)
Trụ sở chính	:	20 đường Tôn Thất Tùng, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại	:	04 3. 8521115
Fax	:	04 3. 8523851
Email	:	hns@hns.com.vn
Website	:	http://www.hns.com.vn
Giấy chứng nhận ĐKKD	:	Số 0100100368 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp
Mã cổ phiếu	:	HMG

LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG

- ❖ Kinh doanh kim khí, nguyên vật liệu phục vụ ngành thép, kinh doanh máy móc thiết bị phụ tùng, phương tiện vận tải, bốc xếp, san ủi phục vụ sản xuất, xây dựng và khai thác mỏ, kinh doanh vòng bi, vật liệu điện, dụng cụ cơ khí, các loại vật tư tổng hợp, thiết bị viễn thông, điện tử, điện lạnh, máy vi tính và các loại vật tư ngoại vi.
- ❖ Sản xuất gia công, chế biến các sản phẩm kim loại; sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng; kinh doanh xe ô tô, xe máy và phụ tùng linh kiện kèm theo; kinh doanh dịch vụ sửa chữa ô tô, xe máy; gia công lắp ráp, bảo dưỡng, sửa chữa đóng mới các loại xe và dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng xe ô tô, xe máy.
- ❖ Kinh doanh các dịch vụ giao nhận, vận chuyển, kho bãi, bãi đỗ xe, cho thuê văn phòng, dịch vụ khai thuê hải quan; kinh doanh bất động sản, nhà ở, khách sạn, dịch vụ siêu thị và hàng hoá tiêu dùng; kinh doanh dịch vụ thể thao, ăn uống du lịch.
- ❖ Kinh doanh các hoạt động phụ trợ phục vụ sản xuất kinh doanh và các dịch vụ đại lý, ký gửi các mặt hàng thuộc phạm vi kinh doanh của Công ty.

100
NG
PH
KHÍ
ST
ĐA

I. GIỚI THIỆU CÔNG TY

HỆ THỐNG PHÂN PHỐI

Phòng Kế hoạch - Kinh doanh

Số điện thoại: 04 3.8521115 (Ext 309, 310, 311, 303)

Fax: 04 3. 8524155

Email: kehoachkinhdoanh@hns.com.vn

Xí nghiệp kinh doanh Thép hình

Số 53 Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội

Số điện thoại: 04 3.8772224

Fax: 04 3. 8772237

Email: xinghiiep_thephinh@hns.com.vn

Phòng Đầu tư - Dịch vụ

Số 20 Tôn Thất Tùng, Đống Đa, Hà Nội

Số điện thoại: 043.8521115 (Ext 305, 315)

Fax: 04 3. 8524155

Email: dautudichvu@hns.com.vn

Xí nghiệp Kinh doanh Thép Chuyên dùng

Km3 đường Phan Trọng Tuệ, huyện Thanh Trì, Hà Nội

Số điện thoại: 04 3. 6320306

Fax: 04 3. 6320311

Email: xinghiiepchuyendung@hns.com.vn

Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 1

Km3 đường Phan Trọng Tuệ, huyện Thanh Trì, Hà Nội

Số điện thoại: 04 3. 6884295

Fax: 04 3. 6882806

Email: xinghiiep1@hns.com.vn

Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh

Số 39, Đường C27, Phường 12, Quận Tân Bình, TP HCM

Số điện thoại: 08 3. 8114069

Fax: 08 3. 8114153

Email: chinhanhhochiminh@hns.com.vn

Xí nghiệp kinh doanh kim khí số 2

198 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội

Số điện thoại: 043.7655325

Fax: 043.7655326

Email: hoangvk@hns.com.vn

Chi nhánh tại Hải Phòng

Số 67 Ngô Quyền, Máy Chai, TP. Hải Phòng

Số điện thoại: 0313.765314

Fax: 0313.837475

Email: chinhanhhaiphong@hns.com.vn

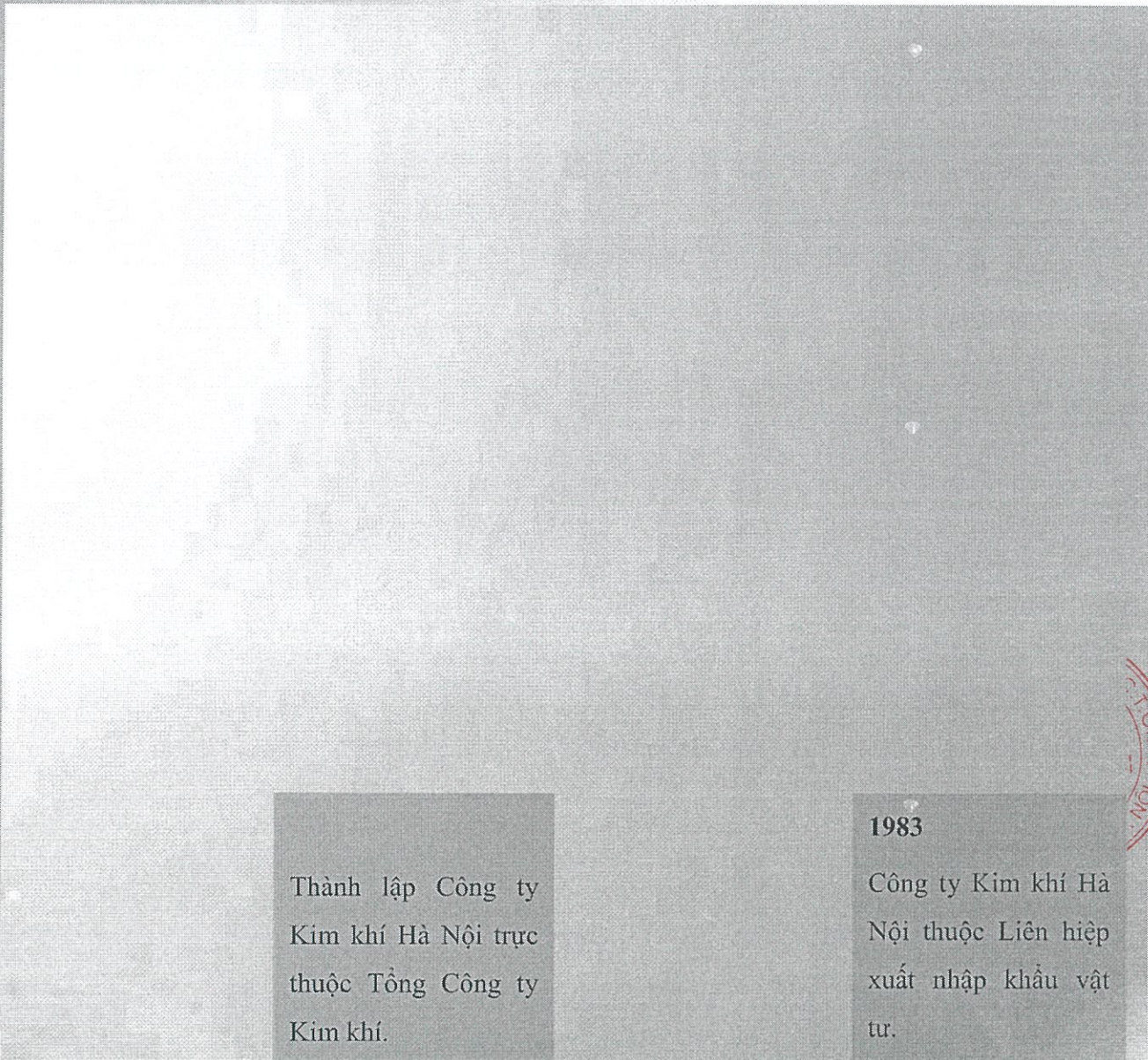
Xí nghiệp kinh doanh kim khí số 6

Số 53 Đức Giang, Long Biên, Hà Nội

Số điện thoại: 043.8273123

Fax: 043.8273123

Email: minhhl@hns.com.vn



Thành lập Công ty
Kim khí Hà Nội trực
thuộc Tổng Công ty
Kim khí.

1983

Công ty Kim khí Hà
Nội thuộc Liên hiệp
xuất nhập khẩu vật
tư.

01/7/1960

Thành lập Chi cục
Kim khí Hà Nội
thuộc Cục Kim khí
thiết bị, Tổng cục
Vật tư.

1980 – 1982

Công ty Kim khí
Hà Nội thuộc Liên
hiệp cung ứng vật
tư khu vực I.



I. GIỚI THIỆU CÔNG TY

28/05/1993

Công ty Kim khí Hà Nội thuộc Tổng Công ty Thép Việt Nam.

Việc thành lập và chuyển đổi sang hình thức Công ty cổ phần

02/04/2010

Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội được cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam

1990

2007

2010

2016

01/01/2006

Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội chính thức đi vào hoạt động

02/07/2007

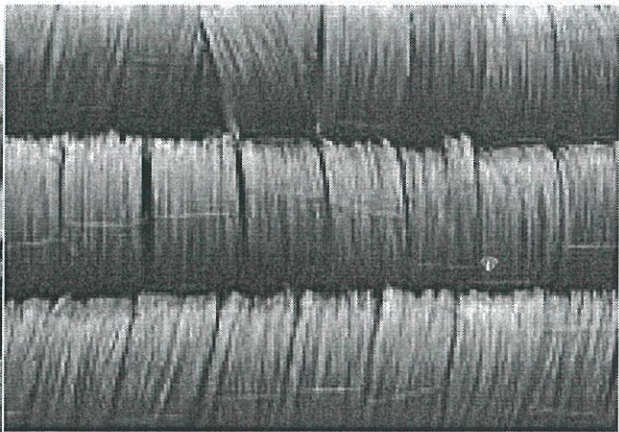
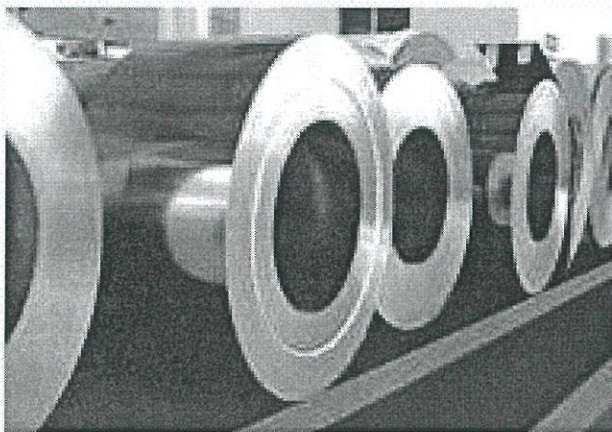
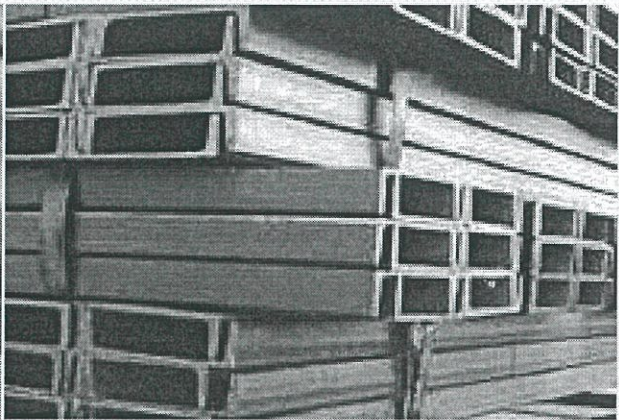
Công ty cổ phần Kim Khí Hà Nội chính thức trở thành Công ty đại chúng.

13/05/2016

Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội đổi tên thành Công ty cổ phần Kim Khí Hà Nội-Vnsteel

KI
30

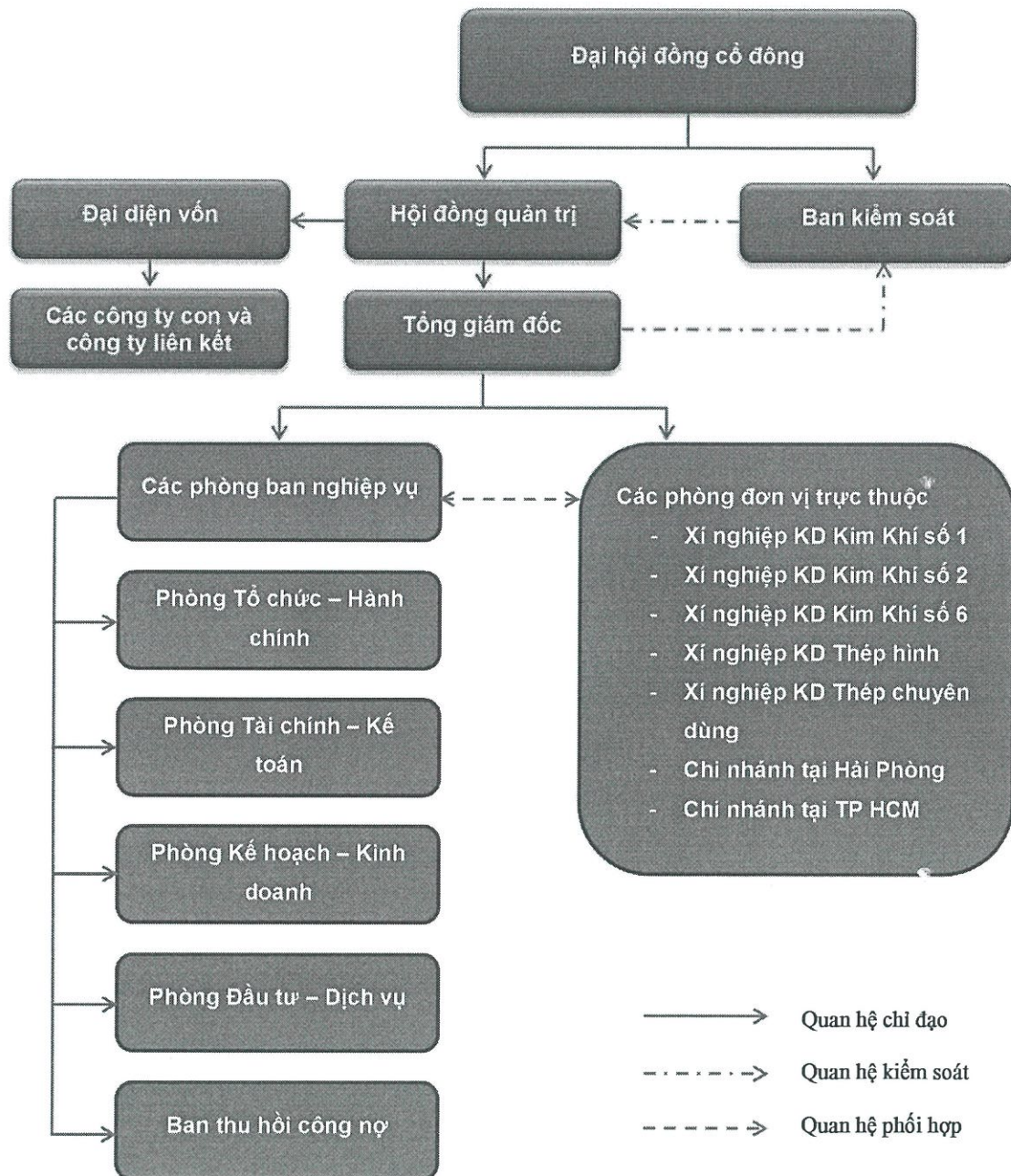
CÁC SẢN PHẨM TIÊU BIỂU

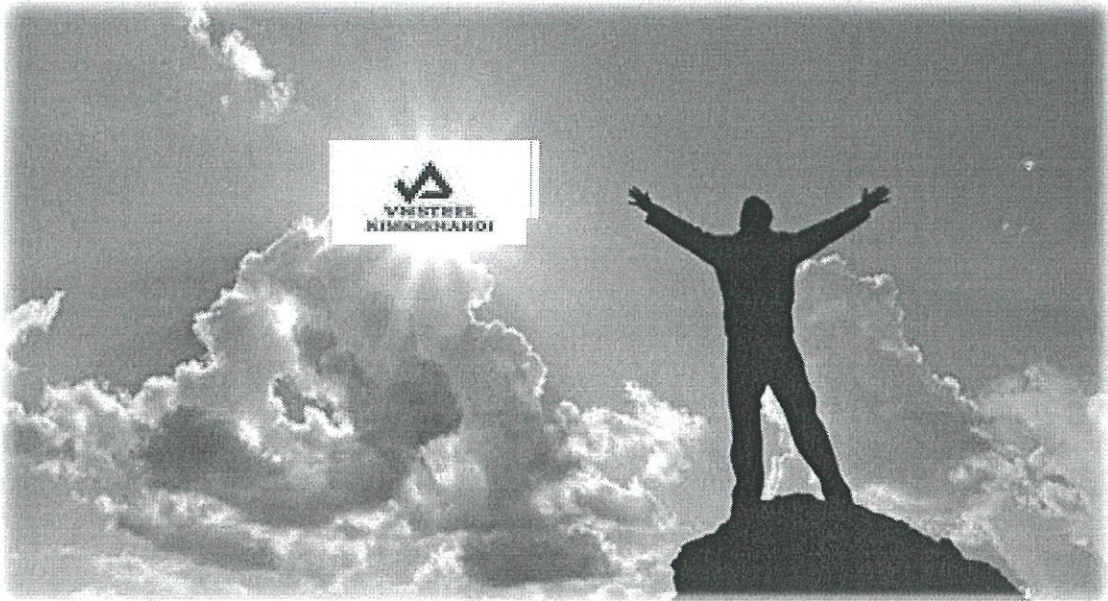


- Tôn dập sóng
- Dây thép cán mỏng
- Thép cây tròn cán trơn
- Thép phôi
- Thép dạng thanh vằn
- Thép ống
- Thép chế tạo
- Thép hình các loại
- Thép phôi
- Thép dạng thanh vằn
- Thép ống
- Thép chế tạo
- Thép hình các loại
- Thép cuộn xây dựng
- Thép ống các loại
- Thép cuộn
- Nguyên liệu sản xuất: Than mỡ, quặng sắt, than coke luyện kim, gang, thép phế liệu

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC





MỤC TIÊU VÀ ĐỊNH HƯỚNG TRONG TƯƠNG LAI

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- ✓ Đảm bảo giữ vững thị phần, tập trung các mặt hàng thế mạnh của Công ty và các mặt hàng có hiệu quả cao, mở rộng và đa dạng hóa các ngành hàng, phân đầu tăng tối đa lợi nhuận.
- ✓ Đẩy mạnh kinh doanh dịch vụ kho bãi; tiếp tục quy hoạch lại mặt bằng các tổng kho để tối đa hóa diện tích cho thuê nhằm khai thác có hiệu quả quỹ đất và cơ sở vật chất hiện có của Công ty.
- ✓ Đảm bảo việc làm, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Người lao động Công ty.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- ✓ Tối ưu cơ chế kinh doanh nhằm đạt mục tiêu tăng trưởng lợi nhuận đi đôi với kiểm soát công nợ; tiếp tục phát huy và củng cố liên kết với các đơn vị trong hệ thống Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP trong hoạt động cung cấp nguyên liệu sản xuất và tiêu thụ sản phẩm thép; đẩy mạnh kinh doanh các mặt hàng thế mạnh của Công ty và các mặt hàng có hiệu quả cao; mở rộng và đa dạng hóa các ngành hàng, tiết giảm chi phí.
- ✓ Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh dịch vụ cho thuê kho bãi, kiếm khách hàng để tăng diện tích cho thuê và tiến hành quy hoạch hệ thống kho bãi, tìm kiếm đối tác hợp tác đầu tư nhằm khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất hiện có của Công ty.
- ✓ Nâng cao chất lượng lao động theo hướng chuyên nghiệp; đảm bảo việc làm, cải thiện điều kiện làm việc và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV.

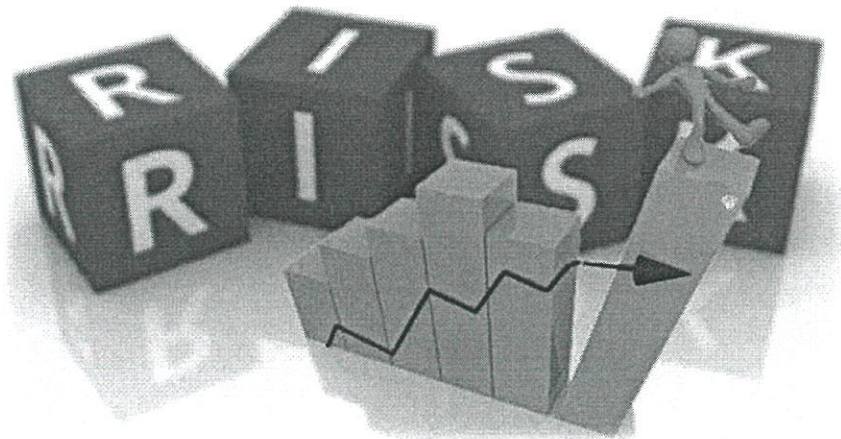
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

RỦI RO

Công ty Cổ phần Kim khí Hà Nội - Vnsteel kinh doanh mặt hàng chủ đạo là thép và các nguyên vật liệu phục vụ ngành thép nên việc bị tác động bởi biến động thị trường thép là không thể tránh khỏi. Năm 2016, thị trường thép Thế giới vẫn tiếp tục đi theo chiều hướng khó dự đoán.

Trong nước, Thị trường thép Việt Nam đã hội nhập sâu với thị trường thép thế giới, mọi diễn biến của thị trường thép thế giới ngay tức thời ảnh hưởng tới thị trường thép Việt Nam. Việc dự báo xu thế giá cả của thị trường thế giới gặp rất nhiều khó khăn vì vậy ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả cũng như việc phát triển kinh doanh đối với đặc thù của Công ty. Thêm vào đây Công ty đang phải chịu áp lực cạnh tranh rất lớn từ các doanh nghiệp trong nước.

Mặt khác, đặc thù trong ngành kinh doanh thép là khách hàng mua hàng trả chậm cùng với lượng vốn cần huy động lớn vì vậy các doanh nghiệp kinh doanh thép phải phụ thuộc lớn vào nguồn vốn vay từ ngân hàng, do đó những biến động trong lãi suất, tỷ giá của ngân hàng là một trong những rủi ro đối với các doanh nghiệp.



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016

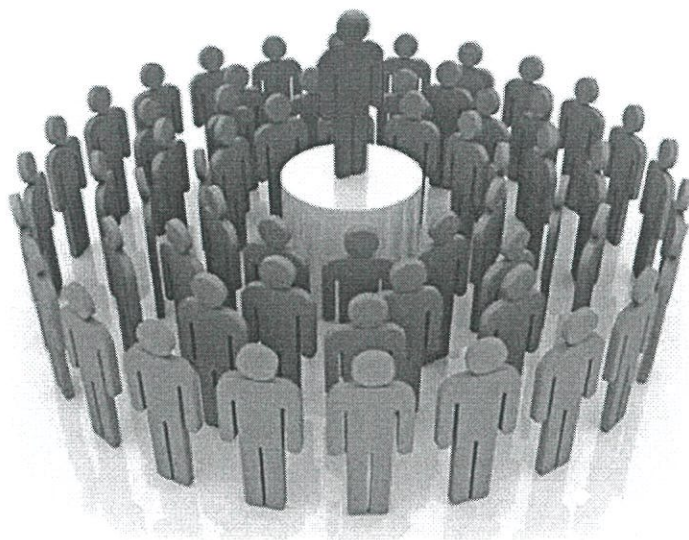
Chỉ tiêu	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2015	% so với KH 2016	% so với 2015
Tổng tài sản	276.561.829.875		258.466.733.136		7,00%
Doanh thu thuần	1.617.325.412.330	2.618.350.000.000	2.268.004.349.757	61,89%	-28,69%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	6.753.305.929		(17.385.206.756)		138,85%
Lợi nhuận khác	948.175.184		25.722.467.368		-96,31%
Lợi nhuận trước thuế	7.701.481.113	6.000.000.000	8.337.260.612	128,36%	-7,63%
Lợi nhuận sau thuế	7.701.481.113		5.707.160.612		34,94%
Thuế TNDN nộp Ngân sách	0		2.630.100.000		
Tỉ lệ cổ tức	-		-		

(Nguồn: Báo cáo tài chính Kiểm toán 2016)

DI
C
C
M K
VN
VGI

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

TỔ CHỨC NHÂN SỰ



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Điện thoại : 04.38561773

Email : hiennt@vnsteel.vn

2. Ông Phạm Công Dũng - Thành viên

Điện thoại : 04.38523852

Email : dungpc@hns.com.vn

3. Ông Hoàng Ngọc Chiến - Thành viên

Điện thoại : 04.35143575

Email : chienhn@vnsteel.vn

4. Ông Lê Thanh Hải - Thành viên

Điện thoại : 04.38567767

Email : hailt@vnsteel.vn

5. Ông Vũ Khắc Hoàng - Thành viên

Điện thoại : 04.387655325

Email : hoangvk@hns.com.vn

100
G
PH.
H
RE
S-T

BAN KIỂM SOÁT

1. Bà Dương Thị Phương Hiền - Trưởng Ban kiểm soát

Điện thoại : 04.3852115

Email : hiendtp@vnsteel.vn

2. Bà Hà Thị Thu Hiền - Thành viên

Điện thoại : 04.38521115

Email : hienhtt@hns.com.vn

3. Bà Lê Như Quỳnh - Thành viên

Điện thoại : 04.3838521115

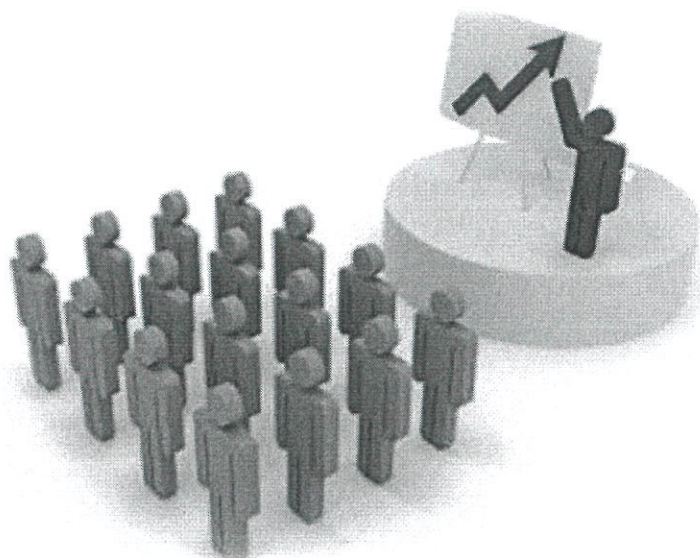
Email : quynhln@hns.com.vn



38
Y
↓
NỘ
L
HA

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY



1. Ông Phạm Công Dũng - Tổng Giám Đốc

Điện thoại : 04.38523852

Email : dungpc@hns.com.vn

2. Ông Triệu Quang Vinh - Phó Tổng Giám Đốc

Điện thoại : 04.35744768

Email : vinhqtq@hns.com.vn

3. Ông Nguyễn Bá Quang - Phó Tổng Giám Đốc (bổ nhiệm từ ngày 01/01/2015)

Điện thoại : 04. 35744765

Email : quangnb@hns.com.vn

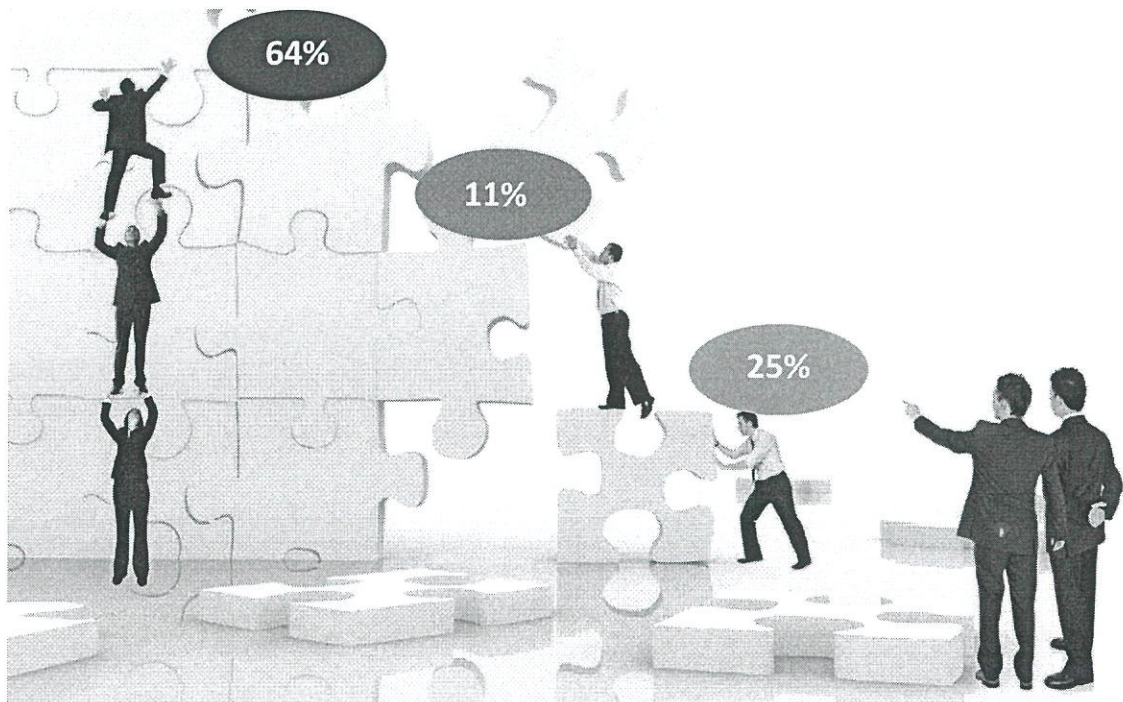
W. O. M. P. V.

Những thay đổi trong Ban điều hành trong năm 2016

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nội dung thay đổi
1	Phan Hồng Hải	Phó Tổng giám đốc	Miễn nhiệm từ ngày 01/02/2016
2	Ông Triệu Quang Vinh	Ủy viên HĐQT	Miễn nhiệm từ ngày 08/04/2016
3	Nguyễn Đăng Tú	Ủy viên HĐQT	Miễn nhiệm từ ngày 08/04/2016
4	Lê Thanh Hải	Ủy viên HĐQT	Bổ nhiệm từ ngày 08/04/2016
5	Vũ Khắc Hoàng	Ủy viên HĐQT	Bổ nhiệm từ ngày 08/04/2016

10
10
00
10
10

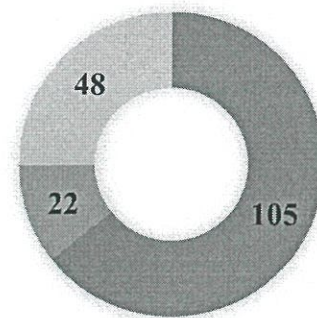
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM



Thống kê lao động

- ❖ Tổng số lao động tại thời điểm 31/12/2016: 175 người
- ❖ Chế độ làm việc

- Tất cả cán bộ công nhân viên đều được ký hợp đồng lao động.
- Công ty thực hiện chế độ 5 ngày làm việc/tuần và 8 giờ/ngày.
- Đối với nhân viên theo chế độ thai sản, chăm sóc con nhỏ, Công ty bố trí làm những công việc nhẹ nhàng hơn. Trong thời gian nghỉ thai sản, nhân viên vẫn được nhận lương theo các quy định của bảo hiểm xã hội.
- Nhân viên làm việc đủ 12 tháng sẽ được nghỉ phép 15 ngày/năm.



- Đại học và trên Đại học
- Cao đẳng và Trung cấp
- Lao động phổ thông

Chính sách đối với người lao động

❖ Chính sách đào tạo

- Công tác đào tạo, nâng cao trình độ cho người lao động luôn được Công ty chú trọng và triển khai thường xuyên vì đó là nhân tố hàng đầu để quyết định mọi thành công trong các hoạt động của Công ty.

- Hàng năm cử cán bộ tham gia các khóa học và các lớp tập huấn ngắn hạn về quản trị doanh nghiệp, kế toán tài chính, chính sách thuế, quản trị nhân sự, quản lý đầu tư, tập trung nâng cao kỹ năng làm việc theo hướng chuyên nghiệp.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi về thời gian và công việc cho cán bộ và người lao động Công ty tham gia các lớp học để nâng cao trình độ nếu có nguyện vọng.

❖ Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

Năm 2016 Công ty thực hiện trích quỹ tiền lương, thù lao theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch ĐHCĐ phê duyệt		Thực hiện
			Số người	Mức lương/Thù lao	
A	Mức tiền lương và thù lao				
I	Tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và BDH				
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	đồng/ng/T	1	27.000.000	27.000.000
2	Tổng giám đốc	đồng/ng/T	1	26.000.000	26.000.000
3	Phó Tổng giám đốc	đồng/ng/T	2	22.000.000	22.000.000
4	Phó Tổng giám đốc (01 tháng)	đồng/ng/T	1	22.000.000	22.000.000
4	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	đồng/ng/T	1	16.500.000	16.500.000
II	Thù lao kiêm nhiệm				
1	Ủy viên HĐQT không chuyên trách	đồng/ng/T	3	4.000.000	4.000.000
2	Ủy viên BKS không chuyên trách	đồng/ng/T	2	3.000.000	3.000.000
III	Tiền lương bình quân của Người lao động	đồng/ng/T	172	7.000.000	7.250.000
B	Tổng quỹ lương và thù lao của Công ty	Đồng			16.564.000.000
I	Quỹ lương HĐQT, BKS và BDH	Đồng	6	1.384.000.000	1.384.000.000
II	Quỹ thù lao HĐQT, BKS và BDH	Đồng	5	216.000.000	216.000.000
III	Quỹ lương Người lao động	Đồng	172	14.448.000.000	14.964.000.000

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

- Quỹ lương của Người quản lý: Năm 2016, lợi nhuận của Công ty vượt 28% kế hoạch được giao. Tuy vậy do sản lượng tiêu thụ chưa đạt kế hoạch nên tiền lương của Người quản lý được chi ở mức hoàn thành 100% kế hoạch lợi nhuận.

- Quỹ lương Người lao động: Theo quy định, khi lợi nhuận Công ty vượt 28% kế hoạch Đại hội đồng cổ công giao, mức lương bình quân của Người lao động, theo đó, được chi tối đa không quá 5 tháng lương kế hoạch.

Trên thực tế, Công ty đã trích quỹ tiền lương đối với Người lao động với mức bình quân: 7.250.000đ/ng/tháng, tăng 3,6% so với mức lương bình quân kế hoạch.

- Quỹ thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát không chuyên trách: Được chi theo đúng kế hoạch phê duyệt.

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2016 được Công ty triển khai ngay từ những tháng đầu năm, phù hợp với tiến độ thực hiện kế hoạch chung của Công ty. Các công trình đều được thực hiện đúng các quy định về đầu tư xây dựng của Nhà Nước.

- Các dự án chuyển tiếp:

+ Đầu tư nâng cấp, sửa chữa, cải tạo cơ sở hạ tầng tại Văn phòng Công ty: Trong năm không phát sinh.

+ Dự án lấp ao, xây tường rào bảo vệ và rãnh thoát nước tại Tổng kho số 3 chưa thực hiện được do chưa tìm được phương án khả thi để giải toả, thu hồi đất bị lấn chiếm.

+ Xây dựng kho kín tại tổng kho kim khí số 1 Văn Điển: Đã hoàn thành với tổng mức đầu tư 5,3 tỷ đồng

- Dự án mới:

+ Sửa chữa, nâng cấp kho kín và hạ tầng ở một số Tổng kho, giá trị 1,4 tỷ đồng.

+ Lắp đặt thang máy và sửa chữa tại văn phòng (phần diện tích cho thuê): Công ty chấm dứt hợp đồng cho thuê nên dừng triển khai dự án.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tổng quan, năm 2016, kết quả kinh doanh của Công ty tuy chưa đạt được chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao về lượng hàng bán ra và doanh thu. Song chỉ tiêu lợi nhuận đạt 7,701 tỷ đồng, vượt kế hoạch 28% và tăng 35% so thực hiện năm 2015 đã thể hiện nỗ lực lớn của Công ty trong năm 2016 và góp phần tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững và ổn định cho các năm tiếp theo.

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2016	Năm 2015
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn (=TSLD/Nợ NH)	lần	1,25	1,23
	- Hệ số thanh toán nhanh =(TSLD-Hàng tồn kho)/Nợ NH	lần	0,90	0,83
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	- Hệ số nợ/tổng tài sản	lần	0,71	0,72
	- Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	lần	2,44	2,56
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	- Vòng quay hàng tồn kho (=Giá VHB/hàng tồn kho bq)	lần	21,83	21,04
	- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	lần	5,85	8,77
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	0,48	0,25
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH	%	9,60	7,87
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng TS	%	2,78	2,21
	- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/ DT thuần	%	0,42	-0,77

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài chính

Đvt:

đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015	% tăng giảm
Doanh thu thuần	1.617.325.412.330	2.268.004.349.757	-28,57
Giá vốn	1.563.175.196.838	2.191.046.104.863	-28,66
Lợi nhuận gộp	54.150.215.492	76.958.244.894	-29,64
Doanh thu hoạt động tài chính	15.525.200.886	15.544.854.379	-0,13
Chi phí hoạt động tài chính	9.452.792.618	12.481.326.144	-24,26
Chi phí quản lý, bán hàng	53.469.317.831	97.406.979.885	-45,11
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	6.753305929	(17.385.206.756)	138,85
Lợi nhuận khác	948.175.184	25.722.467.368	-96,31
Lợi nhuận trước thuế	7.701.481.113	8.337.260.612	-7,63
Lợi nhuận sau thuế	7.701.481.113	5.707.160.612	34,94
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	-	-	

Doanh thu của năm 2016 giảm 29% so với năm 2015, với trị số đạt 1.617 tỷ đồng.

Xác định tình hình thị trường thế giới và trong nước có biến động phức tạp, ngay từ đầu năm, Công ty đã áp dụng nhiều giải pháp để đảm bảo giữ vững thị phần, đẩy mạnh kinh doanh các mặt hàng thế mạnh của Công ty và các mặt hàng có hiệu quả cao, mở rộng và đa dạng hóa các ngành hàng, tiết giảm chi phí, kiểm soát rủi ro không để phát sinh công nợ khó đòi, tạo công ăn việc làm ổn định, cải thiện đời sống CBCNV.

Tuy nhiên chỉ tiêu về sản lượng tiêu thụ và doanh thu thực hiện không đạt kế hoạch và giảm so với năm 2015. Nguyên nhân chủ yếu là do Công ty kỳ vọng thực hiện kế hoạch tập trung chủ yếu vào mặt hàng nguyên liệu cho các nhà máy sản xuất. Trong khi đó công nợ khó đòi còn cao chưa thu hồi được, giá cả các mặt hàng nguyên liệu có sự biến động lớn, vì vậy việc triển khai các mặt hàng nguyên liệu gặp nhiều khó khăn.

Chi phí giá vốn hàng bán là chi phí chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng chi phí của Công ty. Giá vốn hàng bán năm 2016 giảm 29% so với năm 2015 góp phần nâng cao hiệu quả của công ty.

038
TY
AN
AN
EL
PH

THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

Cơ cấu cổ đông

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ/ Vốn cổ phần
Nhà nước	1	8.043.150	89,37%
Cổ đông trong nước	343	956.850	10,63%
- Tổ chức	1	1.000	0,01%
- Cá nhân	342	955.850	10,62%
Cổ đông nước ngoài	-	-	-
Tổng cộng	344	9.000.000	100%

Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ chốt ngày 01/3/2017

Tên cổ đông	Địa chỉ	Giấy CNDKKD	Số cổ phần	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ %
Tổng Công ty Thép Việt Nam – Công ty Cổ phần (VNSteel)	91 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	109612	8.043.150	80.431.500.000	89,37
Tổng cộng			8.043.150	80.431.500.000	89,37

Thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

V. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Chỉ tiêu	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2015	% so với KH 2016	% so với 2015
Tổng tài sản	276.561.829.875		258.466.733.136		7,00
Doanh thu thuần	1.617.325.412.330	2.618.350.000.000	2.268.004.349.757	61,89%	-28,69%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	6.753.305.929		(17.385.206.756)		138,85%
Lợi nhuận khác	948.175.184		25.722.467.368		-96,31%
Lợi nhuận trước thuế	7.701.481.113	6.000.000.000	8.337.260.612	128,36%	-7,63%
Lợi nhuận sau thuế	7.701.481.113		5.707.160.612		34,94%
Nộp Ngân sách			2.630.100.000		
Tỷ lệ cổ tức	-		-		

(Nguồn: Báo cáo tài chính Kiểm toán 2016)

Năm 2016 Công ty đặt kế hoạch phần đầu kinh doanh thương mại đạt 350.000 tấn, trong đó tập trung chủ yếu lượng tiêu thụ là nguyên liệu phục vụ sản xuất. Tuy nhiên do điều kiện diễn biến giá thị trường phức tạp cùng với tình hình công nợ khách hàng, Công ty đã chủ trương chỉ cung cấp một phần kế hoạch và tập trung thu hồi công nợ. Vì vậy số lượng tiêu thụ nguyên liệu mới đạt 66% kế hoạch và đã ảnh hưởng đến kế hoạch tiêu thụ của toàn Công ty.

Trong bối cảnh tình hình thị trường khó dự báo Công ty đã chủ động tập trung kinh doanh thép sản xuất trong nước, đồng thời tập trung tìm các giải pháp mở rộng các mặt hàng kinh doanh và tập trung kinh doanh các mặt hàng có hiệu quả cao. Công ty đã triển khai và phát triển thị trường và sản phẩm mới đạt hiệu quả cao. Các mặt hàng có hiệu quả

cao đều có sự tăng trưởng, cụ thể thép tấm lá tăng 9%, thép hình tăng 14%, thép ống và thép khác tăng 30% so với cùng kỳ.

Năm 2016, ngành thép nói chung và Công ty CP Kim khí Hà Nội-Vnsteel nói riêng đứng trước nhiều cơ hội cũng như thách thức. Cụ thể:

- Ngành thép Việt Nam hàng năm vẫn phải nhập khẩu một lượng rất lớn nguyên liệu và bán thành phẩm phục vụ cho sản xuất và việc phụ thuộc lớn vào việc nhập khẩu nguyên liệu từ các nước. Việt Nam có nguy cơ trở thành thị trường tiêu thụ thép nhập khẩu khi lượng thép nhập khẩu tăng mạnh so với cùng kỳ 2015.

- Giá cả các mặt hàng liên tục biến động và rất khó lường, trong khi đó các điều kiện tài chính và công nợ của công ty còn hạn chế.

- Thông qua Ngân hàng Nhà nước, lãi suất cho vay được giữ ổn định ở mức thấp trong năm qua. Dù vậy chính sách để các doanh nghiệp có thể sử dụng vốn vay ngân hàng vẫn chưa thực sự hiệu quả do những yêu cầu về dự án, tài sản thế chấp chưa đảm bảo để có hạn mức tín dụng tốt.

Trong bối cảnh đó, Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội-Vnsteel đã nỗ lực hết mình để hoàn thành vượt kế hoạch lợi nhuận bù lỗ lũy kế cho Công ty trong 2016 và hướng tới nỗ lực hoàn thành mục tiêu đề ra cho 2017.

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Với mục tiêu và chiến lược dài hạn là trở thành một trong những doanh nghiệp kinh doanh kim khí hoạt động chuyên nghiệp và hiệu quả, Ban lãnh đạo Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội-Vnsteel đã có những kế hoạch cụ thể nhằm phát triển và mở rộng hoạt động kinh doanh của mình. Cụ thể:

- Tăng cường công tác quản trị, chủ động nắm bắt các thông tin thị trường, kịp thời ứng phó với diễn biến của thị trường.

- Tập trung tăng quy mô kinh doanh ở những mặt hàng mang lại lợi nhuận cao và những khách hàng trong hệ thống Tổng công ty Thép Việt Nam.

- Tiếp tục đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm thép xây dựng của các đơn vị trong hệ thống Tổng công ty Thép Việt Nam, chú trọng xây dựng hệ thống khách hàng bền vững, duy trì mở rộng, thiết lập các mối quan hệ đối tác chiến lược và các nhà sản xuất thép lớn để ổn định kinh doanh.

- Tập trung đẩy mạnh hoạt động kinh doanh thương mại song song với việc quản lý công nợ, phấn đấu không để phát sinh thêm các khoản nợ dây dưa, khó đòi.

00
G
HÀ
HÀ
B1
T.

V. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- Quản lý và khai thác có hiệu quả quỹ đất hiện có; tiếp tục nâng cấp cơ sở hạ tầng nhằm thu hút thêm khách hàng thuê, nâng cao giá trị cho thuê; tìm kiếm khách hàng hợp tác phát triển kinh doanh.

GIÁ TRỊ SỔ SÁCH TẠI 31/12/2016

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2016
1	Tổng tài sản	Đồng	276.561.829.875
2	Tổng nợ	Đồng	196.344.115.368
3	Vốn chủ sở hữu	Đồng	80.217.714.507
4	Tổng số CP lưu hành	CP	9.000.000
5	Giá trị sổ sách mỗi cổ phần	Đồng/CP	8.913,079

(Nguồn Báo cáo tài chính Kiểm toán 2016)

ĐÁNH GIÁ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CÔNG TY NĂM 2016

Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch

- Bán ra: 221.823 Tấn, đạt 63,4% so kế hoạch và 71% so thực hiện cùng kỳ
- Doanh thu: 1.617.325 triệu đồng, bằng 62% KH và bằng 72% so với năm 2015.

Trong đó:

- + KD thương mại: 1.577.098 triệu đồng, bằng 61% KH và bằng 71% so năm 2015.
- + KD dịch vụ: 38.935 triệu đồng, tăng 8%KH và tăng 15% so 2015.
- Lợi nhuận sau thuế: 7.701 triệu đồng, tăng 28% KH, tăng 35% so với năm 2015.

Năm 2016 trong bối cảnh diễn biến kinh tế thế giới và trong nước còn có nhiều phức tạp, Công ty đã thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp trong kinh doanh thương mại như:

- Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định về quản lý kinh doanh, tài chính để tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho các bộ phận kinh doanh.

- Tăng cường phối hợp với các đơn vị sản xuất trong hệ thống Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP cung cấp nguyên liệu đầu vào và tiêu thụ sản phẩm đầu ra.

- Tập trung kinh doanh thép sản xuất trong nước để tránh rủi ro tỷ giá cũng như biến động khó lường của thị trường thép thế giới.

- Tìm các giải pháp mở rộng các mặt hàng kinh doanh và tập trung các mặt hàng có hiệu quả cao....để mở rộng kinh doanh, mở rộng thị phần và ngành hàng kinh doanh, tiết giảm chi phí, kinh doanh có hiệu quả, kiểm soát rủi ro không để phát sinh công nợ khó đòi.

Song song với thúc đẩy hoạt động kinh doanh thương mại, Công ty cũng đã thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp đẩy mạnh hoạt động kinh doanh dịch vụ cho thuê kho bãi như:

- Điều chỉnh giá thuê tăng trung bình 10% so với năm 2015.

- Rà soát và sửa chữa hạ tầng tại các tổng kho nhằm thu hút thêm khách hàng thuê và nâng cao giá trị cho thuê.

- Tiếp tục áp dụng nhiều hình thức tiếp thị tìm kiếm khách hàng để tỷ lệ lấp đầy diện tích có thể cho thuê. Nhìn chung các điểm kho kín của Công ty đã được khách hàng thuê hết, chỉ còn lại diện tích đất bãi tại Tổng kho số 2 rất khó có thể cho thuê được vì nhu cầu thuê bãi rất thấp và Tổng kho số 2 đang trong diện quy hoạch nên không thể đầu tư xây dựng kho kín.

101
CÔ
CỔ
A KI
XNS
ĐỀ

V. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY 2016

Công tác quản lý

Năm 2016, lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 128,36% KH; tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu đạt 9,60%; tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản đạt 2,78%; tỷ suất lợi nhuận gộp/doanh thu thuần: 3,35%.

Để có đủ nguồn vốn kinh doanh, Công ty mở rộng quan hệ với các tổ chức tín dụng, tạo nguồn tín dụng tốt nhất phục vụ kinh doanh; công tác quản trị tài chính, quản trị chi phí được chú trọng vì vậy việc sử dụng vốn được nâng cao và có hiệu quả hơn, quay vòng vốn nhanh và các chỉ tiêu về chi phí đều giảm rõ rệt so với cùng kỳ năm 2015, góp phần tăng hiệu quả chung hoạt động kinh doanh.

Công tác quản lý công nợ được kiểm soát chặt chẽ, hoạt động quản lý kinh doanh, tài chính tại các đơn vị thường xuyên được kiểm tra giám sát nên năm 2016 không có phát sinh công nợ khó đòi.

Tổng số nợ phải thu tại thời điểm 31/12/2016: 206.670 triệu đồng, tăng 26.884 triệu đồng so với 01/01/2016 (thuộc nhóm nợ trong hạn hợp đồng).

Hệ số nợ phải trả/vốn Điều lệ tại thời điểm 31/12/2016: 2,4 lần.

Đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, 100% người lao động có việc làm.

Công tác đầu tư phát triển

- Dự án 75 Nguyễn Tam Trinh: Công ty đã thực hiện xong chuyển chủ đầu tư và thực hiện các bước theo quy định của pháp luật.

- Việc thu hồi vốn đầu tư của Công ty tại Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh Thép Hưng Yên: Đã thực hiện đấu giá chuyển nhượng lợi thế quyền thuê hạ tầng và tài sản trên đất và đang thực hiện các công việc tiếp theo quy định của pháp luật.

- Dự án xây dựng kho kín tại Tổng kho Kim khí số 1 và các dự án sửa chữa, nâng cấp tài sản và hạ tầng được thực hiện theo kế hoạch.

- Công ty đang xúc tiến phối hợp và tìm đối tác để triển khai việc hợp tác kinh doanh tại một số khu đất..

Công tác khác

- Kiện toàn công tác nhân sự sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 và nhiệm kỳ 2016-2021 của Công ty.

- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, các quy chế, quy định phù hợp với Điều lệ Công ty.

- Hoàn thành thay đổi tên Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2016.

- Rà soát quy hoạch cán bộ giai đoạn 2017 - 2021 và xây dựng mới quy hoạch cán bộ giai đoạn 2020 - 2025; bổ nhiệm 05 cán bộ, điều động luân chuyển nội bộ 03 cán bộ, tuyển dụng mới 03 lao động nhằm đáp ứng nhu cầu công việc cho các phòng, ban, đơn vị.

- Áp dụng hệ thống thang bảng lương mới và ký lại Hợp đồng lao động với CBCNV theo hệ thống thang bảng lương mới; ban hành quyết định giao quỹ lương năm 2016 đối với các đơn vị trực thuộc.

- Tổ chức tập huấn về công tác ATLĐ, PCCN cho các đơn vị, kiểm định toàn bộ thiết bị có yêu cầu đảm bảo an toàn nghiêm ngặt theo quy định.

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện chương trình hành động thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong mọi lĩnh vực và hoạt động của Công ty.

- Tổ chức các phong trào thi đua, văn hóa thể thao, chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.



V. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Dự báo thị trường thép năm 2017

Thị trường thép năm 2017 sẽ khó khăn nhiều hơn thuận lợi. Với mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2017 GDP tăng khoảng 6,7%, tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 6% - 7%, dự báo tiêu thụ thép trong nước theo Hiệp hội Thép Việt Nam sẽ vẫn duy trì được mức tăng trưởng tốt ở mức khoảng 12%. Trong đó các sản phẩm tăng trưởng mạnh gồm thép xây dựng tăng 11%, ống thép hàn tăng 15%, tôn mạ và sơn phủ màu tăng 12%, thép lá cuộn cán nguội tăng 13%. Tuy nhiên, ngành thép trong nước sẽ phải tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn như tình trạng cung vượt cầu của thị trường thép thế giới ngày càng gia tăng, đặc biệt là sự ảnh hưởng của khủng hoảng thừa thép Trung quốc; ứng phó với các rào cản thương mại khi hội nhập của Việt Nam với thị trường thế giới ngày càng sâu rộng hơn; ảnh hưởng của biến động tỷ giá ngoại tệ; cạnh tranh từ các nhà sản xuất và kinh doanh thép trong nước ngày càng gia tăng do hàng loạt dự án sản xuất thép mới đi vào hoạt động.

Công ty CP Kim khí Hà Nội-Vnsteel triển khai công tác năm 2017 với thuận lợi của kết quả năm 2016 đã đạt được và những khó khăn nội tại kéo dài mấy năm nay, đòi hỏi phải có sự nỗ lực và quyết tâm cao của Hội đồng quản trị và Ban điều hành cũng như sự đồng lòng ủng hộ của đội ngũ CBCNV trong toàn Công ty trong việc định hướng và triển khai tổ chức các hoạt động kinh doanh của Công ty có hiệu quả cao.

Mục tiêu tổng quát năm 2017

- Tăng tính chủ động và tạo động lực cho các đơn vị kinh doanh; tăng cường sự phối hợp, hỗ trợ giữa các đơn vị kinh doanh trong hệ thống Công ty để tăng sức cạnh tranh toàn Công ty.
- Tái cơ cấu mạng lưới kinh doanh gắn với mục tiêu tăng quy mô kinh doanh, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, thúc đẩy tăng trưởng lợi nhuận, sớm xóa hết lỗ lũy kế.
- Nâng cao hiệu quả sử dụng và khai thác nguồn lực đất đai, cơ sở vật chất. Phát huy lợi thế đất đai theo hướng đầu tư phát triển kinh doanh bất động sản.
- Nâng cao chất lượng lực lượng lao động theo hướng chuyên nghiệp và đáp ứng yêu cầu của môi trường kinh doanh trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ sẵn sàng đáp ứng nhu cầu nhân lực Công ty trong dài hạn. Cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV.
- Xây dựng chiến lược phát triển Công ty và Phương án tái cơ cấu doanh nghiệp. Tìm kiếm đối tác chiến lược thực hiện lộ trình giảm tỷ lệ vốn góp của nhà nước tại Công ty.

NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2017

- Tổng lượng tiêu thụ: 250.000 tấn, tăng 11% so mức tiêu thụ năm 2016.
- Tổng doanh thu: 1.841.100 triệu đồng, tăng 12% so với thực hiện năm 2016.

Trong đó:

+ *Doanh thu thương mại: 1.803.100 triệu đồng.*

+ *Doanh thu dịch vụ: 38.000 triệu đồng.*

- Lợi nhuận trước thuế: 8.000 triệu đồng tăng 4% so với thực hiện năm 2016*
- Tiền lương bình quân: 8.000.000 đồng/người/tháng

010
CÔNG
CƠ
KH
NS
ĐA

❖ Kinh doanh

- Áp dụng mọi giải pháp tăng qui mô mở rộng mặt hàng tối đa lợi nhuận.
- Tập trung nguồn lực để đẩy mạnh kinh doanh các mặt hàng có hiệu quả kinh doanh cao.
- Chú trọng công tác theo dõi, phân tích và dự báo thị trường và thường xuyên chủ động nguồn hàng kinh doanh.
- Củng cố và mở rộng hệ thống khách hàng; tiếp tục đẩy mạnh các mối quan hệ đối tác chiến lược và các nhà sản xuất thép lớn để ổn định kinh doanh thương mại song song với việc tăng cường quản trị rủi ro trong kinh doanh, không để phát sinh các khoản nợ dây dưa, khó đòi.
- Tiếp tục tập trung kiện toàn hoạt động của các đơn vị, kiên quyết áp dụng các giải pháp để tất cả các bộ phận kinh doanh phấn đấu đạt kế hoạch được giao.
- Quản lý và khai thác có hiệu quả quỹ đất hiện có; tiếp tục nâng cấp cơ sở hạ tầng nhằm thu hút thêm khách hàng thuê, nâng cao giá trị cho thuê; tìm kiếm khách hàng cho thuê tối đa diện tích kho bãi hiện có.

❖ Tài chính

- Nâng cao năng lực tài chính và hiệu quả sử dụng vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Chỉ đạo đàm phán để đảm bảo đủ nguồn vốn phục vụ chương trình mở rộng kinh doanh và thực hiện các dự án đầu tư; mở rộng quan hệ với các tổ chức tín dụng để tận dụng các nguồn tín dụng có mức lãi suất thấp nhất phục vụ công tác kinh doanh 2017.
- Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát phòng ngừa rủi ro trong kinh doanh; Tích cực thực hiện mọi giải pháp để xử lý và thu hồi các khoản công nợ quá hạn, khó đòi.
- Chỉ đạo tiếp tục thực hiện triệt để chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên cơ sở quản trị chi phí nhằm tăng năng lực cạnh tranh và hiệu quả kinh doanh bằng các biện pháp giám sát, kiểm tra và đôn đốc thực hiện tiết kiệm trong quản lý tài chính.

❖ Đầu tư phát triển

- Chỉ đạo hoàn thành thu hồi vốn đầu tư của Công ty tại Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh Thép Hưng Yên.
- Tiếp tục triển khai phương án hợp tác đầu tư tại Tổng kho số 2.
- Tìm kiếm đối tác hợp tác chuyển đổi mục đích sử dụng sang khai thác bất động sản đối với một số khu đất.

V. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

❖ Công tác khác

- Tiếp tục rà soát hoàn thiện và tối ưu các quy chế, quy định về kinh doanh đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi, tăng tính chủ động cho các đơn vị trực thuộc và tạo động lực thúc đẩy các hoạt động kinh doanh.

- Chỉ đạo xây dựng chính sách tiền lương, chế độ đãi ngộ tạo động lực làm việc cho CBNV và thu hút nguồn lực lao động chất lượng tốt; triển khai thực hiện các chương trình đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ lao động gắn thu nhập với năng suất lao động, đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, đặc biệt nâng cao chất lượng bộ máy tham mưu giúp việc cho Lãnh đạo Công ty.

- Hoàn thành xây dựng Chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2016 đến năm 2020, tầm nhìn 2025 và phương án tái cấu trúc doanh nghiệp tại Công ty gắn với việc tìm kiếm đối tác chiến lược thực hiện lộ trình giảm tỷ lệ vốn góp của nhà nước tại doanh nghiệp theo định hướng của Tổng công ty Thép Việt Nam.



HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Nguyễn Thị Thu Hiền	Chủ tịch HĐQT	9	2.412.945
2	Phạm Công Dũng	Ủy viên	9	2.412.945
3	Hoàng Ngọc Chiến	Ủy viên, từ ngày 08/04/2015	9	1.608.630
4	Lê Thanh Hải	Ủy viên	8	1.608.630
5	Vũ Khắc Hoàng	Ủy viên	8	700

Hội đồng quản trị Công ty có 05 thành viên, trong đó Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, 01 Ủy viên là Tổng giám đốc điều hành và 03 Ủy viên kiêm nhiệm.

Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất, đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã tích cực thực hiện vai trò, nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các Quy chế của Công ty.

Hội đồng quản trị đã phân công từng thành viên phụ trách theo từng lĩnh vực để thẩm định các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị và ban hành quyết định cụ thể. Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát và đôn đốc kịp thời hoạt động của Ban điều hành thông qua:

- Trực tiếp có ý kiến chỉ đạo tại các Tờ trình của Ban điều hành về các nội dung liên quan đến hoạt động kinh doanh và đầu tư của Công ty.

- Theo dõi nắm bắt quá trình điều hành hoạt động kinh doanh thông qua các văn bản, báo cáo, tờ trình của Ban điều hành gửi Hội đồng quản trị.

- Trực tiếp làm việc với các các Phòng, Ban nghiệp vụ, Xí nghiệp, Chi nhánh để nắm tình hình, những vướng mắc trong hoạt động kinh doanh để kịp thời phối hợp với Ban điều hành tìm giải pháp tháo gỡ.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát mọi hoạt động của Công ty theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Chỉ đạo Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua các Nghị quyết, Quyết định và các cuộc họp định kỳ. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, của Chủ tịch Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ của Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

V. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Năm 2016, Hội đồng quản trị đã tổ chức 09 cuộc họp, trong đó 04 cuộc họp định kỳ hàng quý. Chế độ họp của Hội đồng quản trị được thực hiện đúng theo quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị đã ban hành được 28 nghị quyết và quyết định, trong đó 07 nghị quyết được thông qua tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Các nghị quyết, quyết định còn lại được thông qua bằng văn bản sau khi được các ủy viên Hội đồng quản trị bàn bạc và nhất trí qua email.

HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỐI VỚI BAN GIÁM ĐỐC

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Điều hành, các cán bộ quản lý Công ty để đảm bảo hoạt động Công ty theo đúng định hướng, tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Các chỉ đạo của Hội đồng quản trị được thực hiện bằng các Nghị quyết và Quyết định. Hàng quý, trên cơ sở báo cáo kiểm điểm thực hiện Nghị quyết quý, 6 tháng, 9 tháng và năm 2016 của Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị đã họp, ban hành Nghị quyết đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ đã đề ra và xây dựng chương trình công tác thời gian tiếp theo.

Tổng giám đốc đã tổ chức hoạt động của Công ty phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị, tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và Công ty; chủ động bám sát các Nghị quyết của Hội đồng quản trị để có giải pháp trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Công ty.

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình, Tổng giám đốc đã có phân công nhiệm vụ rõ ràng trong Ban điều hành và định kỳ hàng tháng tổ chức họp đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trong tháng, đồng thời giao kế hoạch công việc tháng tiếp theo; ban hành và thực hiện các quy định về kinh doanh nhằm kiểm soát và phòng ngừa rủi ro trong hoạt động kinh doanh; thực hiện tốt vai trò kiểm soát rủi ro ngay từ Ban điều hành và các cán bộ quản lý cấp trung; áp dụng đồng bộ các giải pháp trong mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty như: Kinh doanh thương mại, dịch vụ, đầu tư, quản trị tài chính, nhân sự..., trong đó công tác trọng tâm tập trung vào các giải pháp điều hành hoạt động kinh doanh, đẩy mạnh bán hàng, mở rộng mặt hàng kinh doanh, kiểm soát công nợ và thực hành tiết kiệm chống lãng phí; chú trọng công tác thị trường và chăm sóc khách hàng, quan tâm đến công tác đào tạo nguồn nhân lực, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trẻ; thực hiện tốt công tác phân phối tiền lương, tiền thưởng đảm bảo thu nhập cho người lao động.

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát

TT	Ban kiểm soát	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số lượng cổ phần sở hữu
1	Dương Thị Phương Hiền	Trưởng ban Kiểm soát, bổ nhiệm từ ngày 08/04/2015	03	500
2	Hà Thị Thu Hiền	Thành viên, bổ nhiệm từ ngày 08/04/2015	03	0
3	Lê Như Quỳnh	Thành viên, bổ nhiệm từ ngày 08/04/2015	03	3.300

Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, họp giao kế hoạch hàng tháng do Tổng giám đốc chủ trì, có ý kiến đóng góp trong phạm vi quyền hạn, chức năng theo Điều lệ quy định.

- Tổ chức các cuộc họp định kỳ để thông qua chương trình kiểm tra, giám sát hàng quý.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016,

- Giám sát việc tuân thủ Pháp luật, Điều lệ công ty, quy chế nội bộ của công ty.

- Kiểm tra số liệu báo cáo tài chính Quý, báo cáo tài chính năm.

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc, và Ban Kiểm soát:

Không có.

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Không có.

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Không

có.

100
IG
PH
HÍ H
STI
DA -

I. GIỚI THIỆU CÔNG TY

1. Bảo vệ môi trường

- **Tuân thủ pháp luật về môi trường**

Công ty tuân thủ cũng như thường xuyên cập nhật các quy định của pháp luật về môi trường.

- **Xây dựng hồ sơ pháp lý trong công tác môi trường**

- Thực hiện đăng ký Đề án bảo vệ môi trường.
- Lập Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại.
- Xây dựng khu vực lưu giữ tạm thời chất thải nguy hại.
- Phân công 01 cán bộ chuyên trách công tác bảo vệ môi trường.
- Đã được cấp Giấy phép xả thải vào nguồn nước...

- **Thực hiện công tác bảo vệ môi trường thường xuyên, định kỳ**

- Thực hiện quan trắc môi trường định kỳ 02 lần/ năm.
 - Thực hiện quan trắc nước định kỳ 04 lần/năm
 - Ký hợp đồng với Công ty môi trường đô thị để thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt.
 - Định kỳ tổ chức vệ sinh kho bãi, nạo vét hệ thống thoát nước... đảm bảo vệ sinh môi trường và mỹ quan tại Công ty.
 - Ký hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, xử lý chất thải nguy hại.
 - Thực hiện chế độ báo cáo liên quan đến công tác môi trường theo đúng quy định và yêu cầu của cơ quan quản lý
 - Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường cho CBCNV Công ty.
 - Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh luôn chủ động thực hiện các biện pháp vệ sinh môi trường để giảm thiểu tác động đến môi trường xung quanh.
- Ví dụ như: Thường xuyên bảo dưỡng máy móc thiết bị để giảm tiếng ồn khi vận hành, vệ sinh bãi để giảm bụi...

2. Chính sách liên quan đến người lao động

❖ Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

STT	Phân loại	Số lượng	Tỷ trọng (%)	Mức lương trung bình (Triệu đồng/người)
1	<i>Theo giới tính:</i>	175	100%	
	- Nam	91	52%	7,250,000
	- Nữ	84	48%	7,250,000
2	<i>Theo hợp đồng lao động:</i>	175	100%	
	- Toàn thời gian	175	100%	
	- Bán thời gian	0	0%	0
3	<i>Theo trình độ:</i>	175	100%	
	- Đại học	112	64%	
	- Cao đẳng	33	19%	
	- Phổ thông	30	17%	

❖ Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

• *Đảm bảo sức khỏe và an toàn cho CBCNV:*

- Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với người lao động về BHXH, BHYT, BHTN.
- Khám sức khỏe định kỳ cho người lao động 01 lần/năm
- Huấn luyện an toàn vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật lao động
- Cung cấp nước sạch tại nơi làm việc, trang bị bảo hộ lao động và thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn vệ sinh lao động như định kỳ kiểm định máy, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động...

• *Đảm bảo phúc lợi cho CBCNV*

- Đảm bảo mức thu nhập cao và ổn định cho CBCNV. Ngoài ra, Công ty cũng xây dựng chính sách lương - thưởng phù hợp và minh bạch.
- Chăm lo đời sống tinh thần cho CBCNV thông qua các hoạt động văn hóa – thể thao, các chương trình tham quan, du lịch,...



V. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- Hỗ trợ thường xuyên và kịp thời cho các CBCNV có hoàn cảnh khó khăn, bị bệnh hiểm nghèo,...

- Khuyến khích con em của CBCNV thi đua học tập bằng các phần quà ý nghĩa nhân các dịp tết thiếu nhi, Trung Thu và tặng quà cho các cháu có thành tích tốt trong học tập.

• *Đảm bảo bình đẳng giới*

Công ty cũng chú trọng đến vấn đề bình đẳng giới – bảo vệ quyền lợi của phụ nữ, với các minh chứng cụ thể như sau:

- Mức lương bình quân của người lao động nữ tương đương với mức lương bình quân của lao động nam.

- Các lao động nữ không gặp bất kỳ rào cản nào trong công việc cũng như phát triển sự nghiệp.

- Định kỳ hàng năm, Công ty có các chương trình dành riêng cho chị em phụ nữ nhân các dịp Quốc tế phụ nữ 08/03 và Ngày phụ nữ Việt Nam 20/10.

❖ *Hoạt động đào tạo người lao động*

Số giờ đào tạo bình quân của mỗi CBCNV trong năm 2016 là 40h/CBCNV. Trong đó, có các chương trình đào tạo như sau:

- Đào tạo về chuyên môn, kỹ năng làm việc cho người lao động mới vào Công ty; đào tạo nâng cao nghiệp vụ cho CBCNV

- Đào tạo về kỹ năng PCCC cho CBCNV

- Các khóa đào tạo ngắn hạn, các chương trình, hội thảo, chuyên đề do Ủy ban chứng khoán nhà nước, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Thành phố, các tổ chức khác tổ chức có liên quan đến hoạt động của Công ty như nghiệp vụ kế toán, chế độ báo cáo về chứng khoán, chính sách mới về thuế, lao động, bảo hiểm xã hội, nghiệp vụ xuất nhập khẩu...



Ý kiến của kiểm toán viên:

“ Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Kim khí Hà Nội – Vnsteel tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

”

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

(Nguồn: Báo cáo tài chính Kiểm toán 2016)

Báo cáo tài chính kiểm toán 2016 đã được đăng tải tại website của Công ty CP Kim khí Hà Nội-Vnsteel theo đường dẫn sau: <http://hns.com.vn/quan-hê-cổ-đông/bao-cao-tai-chinh-nam-2016.htm>

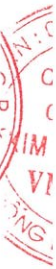
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2016

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

TÀI SẢN	31/12/2016	31/12/2015
1		2
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	246.278.806.564	229.236.076.006
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	787.018.243	5.016.382.263
1. Tiền	787.018.243	5.016.382.263
2. Các khoản tương đương tiền	-	-
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	174.389.827.136	147.411.477.141
1. Phải thu của khách hàng	206.670.317.653	179.785.552.839
2. Trả trước cho người bán	7.941.400.419	9.336.776.696
3. Các khoản phải thu khác	2.190.389.616	2.039.889.838
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	-42.412.280.552	(43.750.742.232)
IV. Hàng tồn kho	69.128.187.013	74.077.717.948
1. Hàng tồn kho	73.440.560.013	81.531.717.948
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	-4.312.373.000	(7.454.000.000)
V. Tài sản ngắn hạn khác	1.973.774.172	2.730.498.654
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	19.628.802	26.122.491
2. Thuế GTGT được khấu trừ	1.954.145.370	2.704.376.163
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	30.283.023.311	29.230.657.130
I. Các khoản phải thu dài hạn	40.000.000	40.000.000
II. Tài sản cố định	22.811.405.539	21.811.762.330
1. Tài sản cố định hữu hình	22.307.134.539	21.280.491.330
<i>Nguyên giá</i>	66.645.654.909	61.218.823.733
<i>Giá trị hao mòn lũy kế (*)</i>	-44.338.520.370	(39.938.332.403)
3. Tài sản cố định vô hình	504.271.000	531.271.000
<i>Nguyên giá</i>	2.454.012.340	2.454.012.340
<i>Giá trị hao mòn lũy kế (*)</i>	-1.949.741.340	(1.922.741.340)
III. Bất động sản đầu tư	-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	120.769.026	120.769.026
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	120.769.026	120.769.026
V. Đầu tư tài chính dài hạn	6.106.940.941	6.106.940.941

TÀI SẢN	31/12/2016	31/12/2015
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	11.920.600.000	11.920.600.000
2. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn(*)	-5.813.659.059	(5.813.659.059)
VI. Tài sản dài hạn khác	1.203.907.805	1.151.184.833
1. Chi phí trả trước dài hạn	1.203.907.805	1.151.184.833
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	276.561.829.875	258.466.733.136

NGUỒN VỐN	31/12/2016	31/12/2015
A. NỢ PHẢI TRẢ	196.344.115.368	185.950.499.742
I. Nợ ngắn hạn	196.344.115.368	185.950.499.742
1. Phải trả người bán ngắn hạn	59.997.885.230	20.826.355.612
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	2.198.581.248	7.583.760.978
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	696.522.130	36.831.224
4. Phải trả người lao động	5.361.282.271	5.507.127.976
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	964.835.489	451.759.050
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	-
7. Phải trả ngắn hạn khác	1.957.572.305	3.142.417.990
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	125.146.388.178	148.329.298.395
9. Quỹ khen thưởng phúc lợi	21.048.517	72.948.517
B. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU		
I. Vốn chủ sở hữu	80.217.714.507	72.516.233.394
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	90.000.000.000	90.000.000.000
<i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i>	<i>90.000.000.000</i>	<i>90.000.000.000</i>
2. Quỹ đầu tư phát triển	3.599.851.779	3.599.851.779
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	-13.382.137.272	(21.083.618.385)
<i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước</i>	<i>-21.083.618.385</i>	<i>(26.790.778.997)</i>
<i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>	<i>7.701.481.113</i>	<i>5.707.160.612</i>
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	276.561.829.875	258.466.733.136



VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2016

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Chỉ tiêu	2016	2015
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.621.308.177.055	2.269.730.740.154
Các khoản giảm trừ doanh thu	3.982.764.725	1.726.390.397
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.617.325.412.330	2.268.004.349.757
Giá vốn hàng bán	1.563.175.196.838	2.191.046.104.863
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	54.150.215.492	76.958.244.894
Doanh thu hoạt động tài chính	15.525.200.886	15.544.854.379
Chi phí hoạt động tài chính	9.452.792.618	12.481.326.144
- Trong đó: Lãi vay phải trả	8.477.500.481	11.617.209.355
Chi phí bán hàng	34.574.580.668	78.305.190.464
Chi phí quản lý doanh nghiệp	18.894.737.163	19.101.789.421
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	6.753.305.929	(17.385.206.756)
Thu nhập khác	1.006.220.357	25.967.994.373
Chi phí khác	58.045.173	245.527.005
Lợi nhuận khác	948.175.184	25.722.467.368
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	7.701.481.113	8.337.260.612
Chi phí thuế thu nhập hiện hành	-	2.630.100.000
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	7.701.481.113	5.707.160.612
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	856	634

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Chi tiêu	2016	2015
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh		
<i>1. Lợi nhuận trước thuế</i>	<i>7.701.481.113</i>	<i>8.337.260.612</i>
<i>2. Điều chỉnh cho các khoản</i>		
- Khấu hao TSCĐ	4.427.187.967	4.397.726.583
- Các khoản dự phòng	-4.480.088.680	(1.120.153.911)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	-	(633.032)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư/thanh lý tài sản cố định	-110.776.197	(259.412.659)
- Chi phí lãi vay	8.477.500.481	11.617.209.355
<i>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</i>	<i>16.015.304.684</i>	<i>22.971.996.948</i>
- Tăng, giảm các khoản phải thu	-24.889.657.522	35.524.316.838
- Tăng, giảm hàng tồn kho	8.091.157.935	58.031.414.880
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	33.678.449.404	(7.711.253.758)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	-46.229.283	(607.843.111)
- Tiền lãi vay đã trả	-8.524.424.042	(11.745.355.305)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	-	(2.630.100.000)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	-	458.580.700
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	-51.900.000	(66.800.000)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</i>	<i>24.272.701.176</i>	<i>94.224.957.192</i>
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư		
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	-5.426.831.176	(4.780.504.018)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	-	-
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	110.776.197	259.412.659
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</i>	<i>-5.316.054.979</i>	<i>(4.521.091.359)</i>
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính		
1. Tiền thu từ đi vay	822.337.773.572	1.152.885.230.951
2. Tiền trả nợ gốc vay	-845.520.683.789	(1.281.907.160.755)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	-3.100.000	
<i>Lưu chuyển tiền thuần/(sử dụng vào) từ hoạt động tài chính</i>	<i>-23.186.010.217</i>	<i>(129.021.929.804)</i>

238
TY
AN
NL
L
HP

